

Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ

Nghi Lộc, ngày 11 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2021/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm 1994; nơi cư trú: Xóm 6, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Trần Ngọc K, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm 6, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Trần Ngọc K.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Trần Thành Đ, sinh ngày 17 tháng 11 năm 2016 cho chị Trần Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Ngọc K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng kể từ tháng 6 năm 2021 cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Nếu anh K lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh K.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của bộ luật Dân sự năm 2015.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị M à anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Trần Thị M thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005075 ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị M 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh Trần Ngọc K chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- UBND xã T, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Phong